

Bản án số: 27/2021/HNGĐ-ST

Ngày 16-4-2021

V/v tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG ĐIỀN, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Hữu Trí.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Hoa và ông Nguyễn Bá Lộc.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Văn Long – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 511/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 12 năm 2020, về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 24/2021/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1985, có mặt.

Hộ khẩu thường trú: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: khu phố T, thị trấn P, huyện X, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

- Bị đơn: Ông Trương Văn K, sinh năm 1972, có mặt.

Địa chỉ: khu phố H, thị trấn L, huyện L, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

**\* Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải tại tòa, nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc H trình bày:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc H và ông Trương Văn K tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2016, có đăng ký kết hôn, có tổ chức đám cưới. Đến năm 2019 vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, hay cãi nhau về tiền bạc và đã sống ly thân từ tháng 4/2020 đến nay. Sau đó vợ chồng có gặp nhau nói chuyện hàn gắn tình cảm nhưng không được. Nay bà H nhận thấy không còn tình cảm, vợ chồng không còn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau và không thể chung sống với ông K được nữa. Vì vậy bà H yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông K.

Với các lý do mâu thuẫn vợ chồng do ông K trình bày, bà H có ý kiến như sau:

Bà H có vay tiền nặng lãi bên ngoài, đến hạn không có tiền trả nên dọn đi chỗ khác sinh sống là đúng.

Từ khi bà H dọn đi chỗ khác, bà H không cho ông K biết địa chỉ và tắt điện thoại nên ông K không liên lạc được, do đó ông không chu cấp được tiền nuôi con là đúng. Nhưng trong thời gian sống chung từ năm 2017 đến tháng 4/2020 thì vợ chồng tự làm tự xài riêng, ông K không chu cấp tiền trang trải sinh hoạt vợ chồng và nuôi con, chỉ khi nào hết sữa cho con thì bà H nói ông K, lúc đó ông K mới đưa tiền mua sữa cho con.

Trước khi bà H dọn đi thì vợ chồng có cãi nhau về việc giành quyền nuôi con, bà H có dùng dao dọa chém ông K là đúng vì ông K không cho bà H dắt con đi.

Thời gian vợ chồng còn sống chung, bà H đi làm từ 7 giờ đến 16 giờ 30 phút thì về nhà, đến 17 giờ thì bà H lại tiếp tục đi làm thêm (dọn dẹp ở Khách sạn) đến 22 giờ 30 phút mới về đến nhà nên không có thời gian quan tâm, chăm sóc chồng con. Ông K không thông cảm, không quan tâm đến bà H mà còn nhiều hành vi gây mâu thuẫn vợ chồng, cụ thể: Ông K đi làm có tiền không mua sữa cho con mà lại hay đi nhậu, chỉ khi bà H hết tiền mua sữa nói ông K, ông K mới chịu đưa; cứ khoảng 1 tháng thì ông K lại bỏ nhà đi đâu 2 đến 3 ngày mới về mà không nói cho bà H biết, chỉ khi nào bà H gọi điện thoại thì ông K mới nói là đi đâu; ông K thường hay nhắn tin trên mạng Facebook cho người yêu cũ và còn hưng hô là “bà Xã”. Vì các lý do đó, mà bà H không muốn sống chung với gia đình chồng nữa và muốn ly hôn.

2. Về con chung: Bà H và ông K có 01 người con chung là Trương Gia Thịnh, sinh ngày 29/01/2017. Bà H yêu cầu được nuôi cháu Thịnh và không yêu cầu ông K cấp dưỡng nuôi con.

Về điều kiện nuôi con:

Bà H làm nhân viên Khách sạn của Công ty TNHH TM&DV DL Lucky Star ở ấp Hồ Tràm, xã Phước Thuận, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa- Vũng Tàu từ tháng 6/2020 cho đến nay. Tuy nhiên, bà H mới ký Hợp đồng lao động với công ty, thời hạn 01 năm (mỗi năm ký 1 lần) từ ngày 01/12/2020 đến ngày 01/12/2021. Thu nhập hàng tháng của bà H là 5.500.000 đồng/tháng. Thời gian làm việc từ 7 giờ 30 phút đến 16 giờ, 1 tuần làm việc 6 ngày (cả thứ 7 và chủ nhật), từ thứ 2 đến thứ 6 được nghỉ 01 ngày (thời gian này, bà H cho con đi học), riêng thứ 7 và chủ nhật, bà H gửi con ở trường tư. Hiện nay, bà H đang ở nhà trọ 01 mình tại số 09 hẻm 4, tổ 9, khu phố Thạnh Sơn, thị trấn Phước Bửu, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Ngoài ra bà H không có bà con, người thân nào khác ở tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nếu được nuôi con thì việc chi tiêu sinh hoạt của 2 mẹ con như sau: Tiền trọ 800.000 đồng/tháng (cả điện nước), tiền học của con là 400.000đồng/tháng và tiền sữa là 600.000đồng/tháng. Còn lại 3.700.000đồng/tháng là tiền ăn. Ngoài ra không

có chi phí khác. Bà H đảm bảo có đủ thời gian và khả năng nuôi con ăn học đầy đủ.

Từ tháng 4/2020, bà H dắt con về chỗ ở trọ của bà H sinh sống và cho đi học được khoảng 4 tháng thì đến cuối tháng 01/2021, ông K dắt con về nhà ông cho đến nay. Khi ông K mới dắt con về thì ông K không cho con đi học. Đi đâu ông K cũng dắt theo, kể cả đi múa lân tại Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Theo bản tự khai, biên bản lấy lời khai và biên bản hòa giải tại tòa, bị đơn ông Trương Văn K trình bày:**

1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Ngọc H và ông Trương Văn K tự nguyện chung sống vợ chồng với nhau từ năm 2016, có đăng ký kết hôn, có tổ chức đám cưới. Vợ chồng không có mâu thuẫn gì lớn. Từ tháng 4/2020, bà H dắt con ra ngoài thuê nhà trọ sinh sống, với các lý do:

- Bà H có vay tiền nặng lãi bên ngoài, đến hạn không có tiền trả nên dọn đi chỗ khác sinh sống; từ khi bà H dọn đi chỗ khác, bà H không cho ông K biết địa chỉ và tắt điện thoại nên ông K không liên lạc được, do đó ông không chu cấp được tiền nuôi con;

- Trước khi bà H dọn đi thì vợ chồng có cãi nhau về việc giành quyền nuôi con, bà H có dùng dao dọa chém ông K.

- Thời gian vợ chồng còn sống chung, sau khi bà H đi làm về thì không quan tâm đến chồng con mà còn đòi ly hôn với lý do là không còn tình cảm với ông K và không muốn sống với cha mẹ chồng.

Do vợ chồng sống chung với cha mẹ ruột ông K nên đồ đạc trong nhà, sinh hoạt gia đình và sữa cho con thì ông K chủ động trang trải và mua sắm nên ông K không đưa tiền cho bà H, vợ chồng tự làm tự xài riêng.

Thời gian vợ chồng sống chung, ông K vẫn quan tâm, thường yêu vợ. Ông K có hay đi nhậu nhưng không ảnh hưởng đến gia đình. Hàng tháng thì ông K đều đi công tác (Múa lân) ở Thành phố Hồ Chí Minh từ 2 đến 3 ngày mới về, việc này bà H biết nên khi đi ông cũng không thông báo cho bà H.

Ông K lâu lâu cũng có nhắn tin qua lại với người yêu cũ trên mạng Facebook và cũng có xưng hô là “bà Xã” nhưng chỉ là tình cảm bạn bè, hỏi thăm nhau chứ không có tình cảm nam nữ.

Nay ông K nhận thấy không còn tình cảm với bà H nên đồng ý ly hôn.

2. Về con chung: Bà H và ông K có 01 người con chung là Trương Gia Thịnh, sinh ngày 29/01/2017. Ông K yêu cầu được nuôi cháu Thịnh và không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con.

Về điều kiện nuôi con:

Hiện nay ông K có nhà ở ổn định (nhà cấp 4, diện tích 5m x 24m = 120m<sup>2</sup>) tại Tổ 34/25 Ô3 khu phố Hải Hòa, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Ông K đứng tên chủ hộ trong sổ hộ khẩu đăng ký thường trú tại địa

chỉ này. Mặc dù ông K chưa có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu nhà nhưng căn nhà này là do cha mẹ ông K xây dựng từ năm 2009 (xây dựng trên phần đất của ông nội ông K đã cho ông K). Trên nhà đất này, hiện nay gia đình ông K có 6 người sinh sống gồm: Ông K, cha mẹ ông K là ông Trương Văn Khánh sinh năm 1947, bà Trần Thị Cúc sinh năm 1952, vợ chồng e gái ruột ông K là bà Trương Thị Trang sinh năm 1984 và ông Nguyễn Văn Sỹ sinh năm 1980 và 1 người e gái ruột khác của ông K là bà Trương Thị Mai sinh năm 1978.

Ông K là Võ sư, làm nghề kinh doanh: Hoạt động Lân sư rông theo Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh Hộ Kinh doanh số 49F8004566, đăng ký lần đầu ngày 02/3/2009, đến nay chưa đăng ký thay đổi lần nào. Ông K hoạt động Lân sư rông từ năm 1994 đến nay nhưng đến năm 2009 mới đăng ký kinh doanh. Khoảng 1 năm gần đây (từ tháng 3 năm 2020 đến nay), thu nhập trung bình của ông K ít nhất là 15.000.000đ/1 tháng, cụ thể như sau:

- Ông K đi biểu diễn múa Lân theo đoàn (ông K làm chủ), trung bình 1 tháng ông K thu nhập ít nhất 9.000.000đ sau khi trừ tất cả chi phí cho người làm công. Ông K làm việc này từ năm 1994 đến nay nên nhiều người biết và mời Đoàn Lân của ông K đi biểu diễn; trung bình 1 tháng có từ 4 đến 5 buổi biểu diễn; tháng nào nhiều thì 6 đến 7 buổi biểu diễn; đặc biệt tháng Tết âm lịch và tháng Tết Trung thu thì nhiều hơn. Mỗi buổi biểu diễn thì tùy theo yêu cầu của khách, Đoàn Lân có thể có ít nhất là 10 người, nhiều nhất là 20 người biểu diễn; mỗi buổi biểu diễn ông K thu của khách trung bình từ 3.000.000đ đến 7.000.000đ, trả công là 200.000đ/1 người nên mỗi buổi biểu diễn trung bình ông K còn dư lại ít nhất là 2.000.000đ. Do đó, trung bình 1 tháng đi biểu diễn múa Lân theo đoàn, ông K thu nhập ít nhất là 9.000.000đ.

- Ông K có nhận làm đầu Lân do khách hàng đặt, trung bình 1 tháng ông K bán đầu Lân cho khách hàng từ 3 đến 4 đầu Lân, giá 3.000.000đ/1 đầu Lân, trừ chi phí làm 1.000.000đ/1 đầu Lân. Do đó, trung bình 1 tháng bán đầu Lân, ông K thu nhập ít nhất là 6.000.000đ.

Cháu Thịnh hiện nay đang ở với gia đình ông K. Từ tháng 04/2020 bà H bỏ ra ngoài sinh sống, có đất theo cháu Thịnh. Đến tháng 01/2021, ông K dắt cháu Thịnh về sống cùng gia đình ông K đến nay và đã cho cháu Thịnh đi học từ ngày 02/3/2021 tại Trường Mầm non tự thực Sao Mai (còn gọi là Nhóm lớp Mầm non tự thực Sao Mai). Tiền học của cháu Thịnh là 906.000đ/tháng, gồm các khoản như sau: Tiền học phí là 720.000đ/tháng, tiền vệ sinh phí là 80.000đ/tháng, tiền ăn (sáng, trưa, chiều) là 26.000đ/ngày, tiền phụ thu ăn sáng là 80.000đ/ngày. Số tiền này là do ông K nộp. Cháu đi học từ thứ 2 đến thứ 6 (thứ 7, chủ nhật nghỉ), học từ 7 giờ đến 16 giờ 30 phút. Hàng ngày cháu được ông bà Nội cùng nhau đưa đi học và đón về bằng xe máy.

Gia đình ông K luôn sống hòa thuận, đoàn kết. Ông K khẳng định ông K có đủ điều kiện và thời gian chăm sóc cháu Thịnh, cho cháu Thịnh ăn học đầy đủ. Ngoài ra khi cháu Thịnh sống cùng với gia đình ông K thì còn có sự chăm sóc, yêu thương của ông bà Nội và các cô, dượng của cháu trong nhà.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông K không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**\* Tại Biên bản xác minh ngày 31/3/2021 (tại nhà ông Trương Văn K) của Tòa án nhân dân huyện Long Điền:**

Các ông bà gồm: Cha mẹ ông K là ông Trương Văn Khánh sinh năm 1947, bà Trần Thị Cúc sinh năm 1952, vợ chồng e gái ruột ông K là bà Trương Thị Trang sinh năm 1984 và ông Nguyễn Văn Sỹ sinh năm 1980 và 1 người e gái ruột khác của ông K là bà Trương Thị Mai sinh năm 1978 thống nhất trình bày:

- Cả gia đình 06 người chúng tôi (gồm: Ông K, Ông Khánh, bà Cúc, bà Trang, ông Sỹ, bà Mai) có nhà cấp 4 (diện tích 5m x 24m = 120m<sup>2</sup>) và đang cùng sống ổn định tại Tổ 34/25 Ô3 khu phố Hải Hòa, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- Ông K là Võ sư, làm nghề kinh doanh hoạt động Lân sư rồng tại nhà. Khoảng 1 năm gần đây (từ tháng 3 năm 2020 đến nay), thu nhập trung bình của ông K ít nhất là 15.000.000đ/1 tháng, gồm các khoản sau: Ông K đi biểu diễn múa Lân theo đoàn, trung bình 1 tháng ông K thu nhập ít nhất 9.000.000đ; Ông K làm đầu Lân tại nhà (do khách hàng đặt), trung bình 1 tháng ông K bán đầu Lân thu nhập ít nhất là 6.000.000đ.

- Trước đây, vợ chồng bà H, ông K sống cùng gia đình chúng tôi. Bà H mượn tiền lãi cao bên ngoài, bị chủ nợ đến đòi nên từ tháng 4/2020 bà H dắt cháu Thịnh ra ngoài sinh sống (không rõ sống ở đâu). Đến khoảng tháng 10/2020 thì ông K đã tìm được bà H và dắt cháu Thịnh về sống cùng gia đình chúng tôi đến nay. Lúc cháu Thịnh mới về thì ông K có đi hỏi trường cho cháu Thịnh học nhưng được trả lời là giai đoạn này nếu cho cháu đi học thì bị lỡ cỡ, không phù hợp nên sau khi ăn Tết âm lịch xong, ông K đã đưa cháu đi học từ ngày 02/02/2021 đến nay tại Trường Mầm non tự thực Sao Mai ở Khu phố Hải Sơn, thị trấn Long Hải. Từ khi đi học đến nay, cháu Thịnh đều được ông bà Nội (ông Khánh, bà Cúc) đưa đón đi học bằng xe Honda (sáng 7 giờ đưa đi học, chiều 16 giờ 30 phút đón). Cháu Thịnh học từ thứ 2 đến thứ 6 (thứ 7, chủ nhật nghỉ). Khi cháu Thịnh ở nhà thì có ông bà Nội chăm sóc, ông K có ở nhà thì ông K chăm sóc. Nếu ông K bận việc thì có ông bà Nội hoặc những người còn lại trong nhà chăm sóc.

- Gia đình chúng tôi sống hòa thuận và khăng định có đủ điều kiện và thời gian chăm sóc cháu Thịnh, cho cháu Thịnh ăn học đầy đủ và cùng nhau lo cho cháu Thịnh về mọi mặt.

**\* Tại Biên bản xác minh ngày 31/3/2021 (tại Khu phố Hải Hòa, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền) của Tòa án nhân dân huyện Long Điền:**

Ông Nguyễn Tiên Dũng - Trưởng khu phố Hải Hòa cung cấp một số thông tin sau:

- Hiện nay gia đình ông K có nhà ở ổn định (nhà cấp 4, diện tích khoảng 120m<sup>2</sup>) tại địa chỉ Tổ 34/25 Ô3 khu phố Hải Hòa, thị trấn Long Hải, huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Có 6 thành viên của gia đình ông K sống tại căn nhà này gồm: Ông K, cha mẹ ông K là ông Trương Văn Khánh sinh năm 1947, bà Trần Thị Cúc sinh năm 1952, vợ chồng e gái ruột ông K là bà Trương Thị Trang sinh năm 1984 và ông Nguyễn Văn Sỹ sinh năm 1980 và 1 người e gái ruột khác của ông K là bà Trương Thị Mai sinh năm 1978.

- Ông K là võ sư, làm nghề hoạt động Lân sư rồng tại nhà. Ông K làm nghề này đã trên 20 năm. Ông K đi biểu diễn múa lân theo đoàn do ông K làm chủ.

Trung bình 1 tháng ông K đi biểu diễn ít nhất từ 3 đến 5 buổi, có khi nhiều hơn, đặc biệt là tháng Tết âm lịch và tháng Tết trung thu thì đi biểu diễn rất nhiều. Mỗi buổi biểu diễn thì đoàn lân có ít nhất là 10 người, nhiều nhất là 20 người. Khu phố không biết thu nhập cụ thể của ông K nhưng ít nhất 1 tháng ông K thu nhập từ 8.000.000đồng đến 10.000.000đồng cho việc đi biểu diễn múa lân (sau khi đã trừ chi phí và trả công). Ngoài ra ông K còn bán đầu lân do ông K tự làm tại nhà, giá 1 cái đầu lân là 3.000.000đ. 1 tháng ông K bán được bao nhiêu cái đầu lân thì khu phố không rõ. Hiện nay ông K vẫn đi biểu diễn múa lân và bán đầu lân tại nhà.

- Trước đây bà H, ông K sống cùng gia đình ông K tại địa chỉ nêu trên nhưng từ tháng 4/2020, bà H dắt cháu Thịnh ra ngoài sinh sống (khu phố được biết là bà H nợ tiền lãi cao, không trả được nên bỏ nhà đi). Đến khoảng tháng 10 năm 2020 thì ông K đã dắt cháu Thịnh về sống cùng gia đình ông K. Hiện nay, hàng ngày cháu Thịnh được ông bà Nội đưa đón đi học.

- Khu phố nhận thấy gia đình ông K sống hòa thuận, đoàn kết.

**\* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:**

Về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng. Nguyên đơn, bị đơn thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà H như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Ngọc H và ông Trương Văn K.

- Về con chung: Không chấp nhận yêu cầu của bà H về việc giao con chung là Trương Gia Thịnh, sinh ngày 29/01/2017 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng; đề nghị giao con chung cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng và bà H không phải cấp dưỡng nuôi con do ông K không yêu cầu.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà H và ông K không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ tranh chấp: Đây là vụ án tranh chấp về ly hôn, nuôi con chung thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Điền, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà H và ông K tự nguyện chung sống, đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật là hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy, tại phiên tòa, bà H giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn với ông K thì ông K đồng ý ly hôn. Do bà H và ông K tự thỏa thuận về việc thuận tình ly hôn. Việc thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật,

không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà H và ông K.

[3] Về con chung: Ông K và bà H xác nhận có 1 con chung là Trương Gia Thịnh, sinh ngày 29/01/2017. Bà H và ông K đều yêu cầu được trực tiếp nuôi cháu Thịnh và không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy, cả bà H và ông K hiện nay đều có việc làm ổn định (bà H thu nhập từ 4.500.000đ/tháng đến 5.500.000đ/tháng, ông K thu nhập khoảng 15.000.000đ/tháng) nên cả 2 người đều có khả năng nuôi cháu Thịnh ăn học. Tuy nhiên, bà H sống 1 mình (ở nhà trọ), ngoài ra không có bà con, người thân nào khác tại tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và bà H đi làm cả tuần (1 tuần chỉ được nghỉ 1 ngày). Trong khi đó ông K có nhà ở ổn định và sống hòa thuận cùng 5 thành viên khác trong gia đình gồm: Cha mẹ ông K là ông Trương Văn Khánh, bà Trần Thị Cúc, vợ chồng e gái ruột ông K là bà Trương Thị Trang, ông Nguyễn Văn Sỹ và 1 người e gái ruột khác của ông K là bà Trương Thị Mai. Hiện nay cháu Thịnh đang ở với gia đình ông K và được đi học từ ngày 02/3/2021 tại Trường Mầm non tự thực Sao Mai (còn gọi là Nhóm lớp Mầm non tự thực Sao Mai) ở Khu phố Hải Sơn, thị trấn Long Hải. Cháu Thịnh đi học từ thứ 2 đến thứ 6 (thứ 7, chủ nhật nghỉ). Hàng ngày, cháu Thịnh được ông bà Nội là ông Khánh và bà Cúc cùng đưa đón đi học. Khi sống cùng gia đình ông K thì cháu Thịnh có được sự quan tâm, chăm sóc, dạy dỗ của cha, ông bà Nội và các cô, dượng. Do đó, Hội đồng xét xử xem xét giao cháu Thịnh cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp. Ông K không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Ông K và bà H không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Bà H phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51; 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc H.

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Ngọc H và ông Trương Văn K.

- Về con chung: Ông K và bà H xác nhận có 1 con chung là Trương Gia Thịnh, sinh ngày 29/01/2017. Không chấp nhận yêu cầu của bà H về việc giao con chung là cháu Thịnh cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng. Chấp nhận yêu cầu của ông K: Giao con chung là cháu Thịnh cho ông K trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 (mười tám) tuổi và bà H không phải cấp dưỡng nuôi con do ông K không yêu cầu.

Bà Nguyễn Ngọc H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được quyền ngăn cản.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông K và bà H không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

2. Án phí: Áp dụng Nghị Quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án: Bà Nguyễn Ngọc H phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 04255 ngày 02/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Long Điền, bà H đã nộp xong.

3. Quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 16/4/2021), đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Long Điền;
- THADS huyện Long Điền;
- Các đương sự;
- UBND xã Mỹ Hương,  
huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng;
- Lưu hồ sơ.

**Đỗ Hữu Trí**